

Số: 29/2025/QĐST - D, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Lê Văn N, ông Lê Thanh V có đơn xin rút đơn khởi kiện, bị đơn không có yêu cầu phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập, việc nguyên đơn rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST- DS ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp yêu cầu hủy hợp đồng ủy quyền, hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa:

Nguyên đơn:

1/. Ông Lê Văn N, sinh năm 1980.

2/. Ông Lê Thanh V, sinh năm 1984.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Thanh V: Ông Lê Văn N, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

Bị đơn: Ông Lê Thanh G, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Ông Lê Văn T, sinh năm 1957 (chết năm 2021).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Văn T: Bà Phạm Thị Huệ T1, sinh năm 1959; ông Lê Văn N, sinh năm 1980; ông Lê Thanh V, sinh năm 1984; ông Lê Phước S, sinh năm 1996.

2/. Bà Phạm Thị Huệ T1, sinh năm 1959.

3/. Ông Lê Phước S, sinh năm 1996.

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị Huệ T1, ông Lê Phước S: Ông Lê Thanh V, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

4/. Ông Lê Văn T2, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

5/. Ông Thái R, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

6/. Bà Hứa Cúc T3, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số G, N, khóm G, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường N, tỉnh Vĩnh Long).

7/. Ông Đoàn H, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số A N, khóm H, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường N, tỉnh Vĩnh Long).

8/. Văn phòng C.

Địa chỉ: Số B đường B khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long).

9/. Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này theo thủ tục chung.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho ông Lê Thanh V, ông Lê Văn N số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà ông Lê Thanh V, ông Lê Văn N đã nộp theo biên lai thu số 0009000 ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 -Vĩnh Long).

- Về chi phí tố tụng: Ông Lê Thanh V, ông Lê Văn N phải chịu số tiền 8.647.000đồng; ông Lê Thanh V, ông Lê Văn N đã nộp xong nên không phải nộp tiếp.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Văn Hùng